

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: 807/CV-EEMC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

(Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

I) Tổ chức:

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần
- Mã chứng khoán: TBD – Sàn UPCOM
- Địa chỉ: Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP.Hà Nội
- Điện thoại: 024. 38833779; - Fax: 024. 38833113
- Website: <http://www.eemc.com.vn>

II) Nội dung công bố thông tin:

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số: 806/BB-DHĐCĐTN ngày 21/06/2024 của Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP.
2. Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số: 119/NQ-DHĐCĐTN ngày 21/06/2024 của Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP.

III) Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/06/2024 tại đường dẫn: <http://www.eemc.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website EEMC;
- Lưu VThư,ThK.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Nguyễn Vũ Cường

*** Tài liệu đính kèm:**

1. Biên bản số: 806/BB-DHĐCĐTN ngày 21/06/2024.
2. Nghị quyết số: 119/NQ-DHĐCĐTN ngày 21/06/2024.

TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-
CÔNG TY CỔ PHẦN

Số: 119/NQ-ĐHĐCĐTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020-QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần số 806/BB-ĐHĐCĐTN ngày 21 tháng 6 năm 2024;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CÔNG TY CỔ PHẦN
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua nội dung các Báo cáo:

- Báo cáo của Tổng Giám đốc.
- Báo cáo của Hội đồng Quản trị.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Điều 2. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện, báo cáo kiểm toán độc lập số 0705, 0706/VN1A-HN-BC ngày 26/3/2024.

Điều 3. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ như sau:

DVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận được phân phối	173.265,6	
II	Phương án phân phối lợi nhuận	101.573,8	
1	Quỹ Đầu tư phát triển	17.611,0	



2	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thường ban điều hành)	550,0	
3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	18.576,0	
4	Cổ tức bằng tiền 20%/mệnh giá	64.836,8	
III	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	71.691,8	

Điều 4. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của Công ty mẹ như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
I	Kế hoạch SXKD		
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1.906
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	80,8
3	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	21,4
II	Kế hoạch phân phối lợi nhuận		
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển		Tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2024
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi		Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
3	Trích Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thường ban điều hành)		Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
4	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	%/mệnh giá	20
III	Kế hoạch ĐTXD, mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị	tỷ đồng	44,19
IV	Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS EEMC		
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	trđ/người/tháng	10,8
2	Lương Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	trđ/người/tháng	52,0
3	Lương TV HĐQT chuyên trách	trđ/người/tháng	46,0
4	Thù lao Trưởng BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,6
5	Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,2

- Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS của EEMC năm 2024 là: 2.304,0 triệu đồng.

- Thù lao kế hoạch của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC không chuyên trách được tính theo công việc, thời gian làm việc trong năm và mức thù lao do EEMC xác định tối đa bằng 20% tiền lương của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC chuyên trách tương ứng.

- NDD, TV BKS của EVN tại EEMC kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác thì sẽ được hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất, không được hưởng tiền lương, thù lao của các chức danh quản lý khác.

- Kết thúc năm 2024, căn cứ kết quả thực hiện SXKD, EEMC quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện cho Người quản lý, KSV EEMC theo quy định.

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách năm (05) công ty kiểm toán dưới đây:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
5. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2024 và bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát.

Điều 6. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh, chi tiết như sau:

1. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh hiện tại của Tổng Công ty như sau:

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
1	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i> <i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nối D15-D114m, tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>
2	4101	Xây dựng nhà ở	Xây dựng nhà ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
			<p><i>cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>
3	4102	Xây dựng nhà không để ở	<p>Xây dựng nhà không để ở</p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>
4	4221	Xây dựng công trình điện	<p>Xây dựng công trình điện</p> <p><i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i></p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
5	4312	Chuẩn bị mặt bằng	Chuẩn bị mặt bằng <i>(Trừ dịch vụ nổ mìn)</i>
6	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
7	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
8	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
			<i>đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
9	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
10	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>
11	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
12	7110	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>(chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)</p>	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>(chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)</p> <p><i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i></p>
13	7120	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; <p>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ định giá, thẩm định giá và giám định công nghệ. <p>(Theo Điều 48 Luật chuyên gia công nghệ 2017)</p> <p>(Theo Điều 32, Điều 33, Điều 36 Nghị định 78/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 Quy định chi tiết</p>	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; <p>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ</i></p>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
		và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ).	<i>môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá.</i>

2. Loại bỏ các ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh lược bỏ	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;	6810
2	Cho thuê xe có động cơ	7710

3. Như vậy, tổng hợp các ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty sau thay đổi như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i> <i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nối D15-D114m; tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>	2511
2	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710 (chính)

4	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
5	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
6	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10	Tái chế phế liệu	3830
11	Xây dựng nhà để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4101
12	Xây dựng nhà không để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4102
13	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4390
14	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>	5510
15	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610

	<i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>	
16	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)</p> <p><i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i></p>	7110
17	<p>Xây dựng công trình điện</p> <p><i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i></p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>	4221
18	<p>Chuẩn bị mặt bằng</p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ nổ mìn</i></p>	4312
19	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4659
20	<p>Bán buôn kim loại và quặng kim loại</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4662
21	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền</i></p>	4669

	<i>phân phối.</i>	
22	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;</p> <p>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</p>	7120

4. Sửa đổi Điều 4 của Điều lệ Tổng Công ty để cập nhật tương ứng các ngành, nghề kinh doanh sau thay đổi của Tổng Công ty như Mục 3 nêu trên.

5. Giao cho Ông Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. *J. Anh*

Nơi nhận:

- TV HĐQT;
- TBKS; Ban TGD;
- EVN (HĐTV, Ban QLV);
- Quý cổ đông;
- CBTT (UBCK NN, HNX, Web EEMC);
- Ban CN; Ban KD; TCKT;
- ĐU, CĐ, BTĐTN;
- Lưu VThư, ThK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHU TỌA**



Nguyễn Xuân Nam

Số: 806/BB-DHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN CUỘC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CÔNG TY CỔ PHẦN

A- Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần đại hội

- Tên doanh nghiệp:** Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần
Tên viết tắt: EEMC
Trụ sở chính: Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
Giấy CNĐKDN: 0100101322
- Thời gian:** 08 giờ 30 phút ngày 21 tháng 6 năm 2024
- Địa điểm:** Phòng họp tại trụ sở chính Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần
- Thành phần tham dự:** - Hội đồng quản trị Tổng Công ty
- Ban Kiểm soát Tổng Công ty
- Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng Công ty
- Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam
- Và các cổ đông đại diện cho 30.956.519 cổ phần, chiếm 95,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty Cổ phần.

B- Nội dung đại hội

I/ Khai mạc, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông Hà Đức Thái thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Ông Hà Đức Thái đọc Báo cáo kết quả kiểm tra Thủ tục triệu tập Đại hội đồng cổ đông và Tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần.
- Tổng số cổ đông của Tổng Công ty là 396 cổ đông sở hữu 32.418.392 cổ phần, tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 32.418.392 phiếu biểu quyết.
- Tính đến 9h00 ngày 21 tháng 6 năm 2024, tổng số cổ đông/người được ủy quyền tham dự là 12 người, đại diện cho 30.956.519 cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 30.956.519 phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, chiếm tỷ lệ 95,49% trên tổng số phiếu biểu quyết của Tổng Công ty
- Kết luận: căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đủ điều kiện tiến hành.



II/ Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội.

1. Ông Hà Đức Thái thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội:
 - Ông Nguyễn Xuân Nam – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa đại hội
 - Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Phó CT HĐQT
 - Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2. Ông Nguyễn Xuân Nam – Chủ tọa chỉ định Thư ký đại hội gồm:
 - Bà Lê Thị Thùy Anh – Trưởng ban
 - Ông Tăng Mạnh Cường – Thành viên
3. Chủ tọa giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông/bà:
 - Ông Nguyễn Văn Chung – Trưởng ban
 - Ông Lê Hoàng Hà – Thành viên
 - Ông Hoàng Mạnh Cường – Thành viên

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.

4. Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Chương trình Đại hội Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.
5. Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Quy chế làm việc của Đại hội Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.

III/ Trình bày nội dung các báo cáo và tờ trình

1. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Tổng Giám đốc.
2. Ông Nguyễn Xuân Nam – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT.
3. Ông Nguyễn Hoàng Đông – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát
4. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện, báo cáo kiểm toán độc lập số 0705/VN1A-HN-BC và 0706/VN1A-HN-BC lập ngày 26/03/2024
5. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của EEMC, chi tiết phương án phân phối như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (triệu đồng)	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận được phân phối	173.265,6	
II	Phương án phân phối lợi nhuận	101.573,8	
1	Quỹ đầu tư phát triển	17.611,0	

2	Quỹ Thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thường ban điều hành)	550,0	
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	18.576,0	
4	Cổ tức bằng tiền 20%/mệnh giá	64.836,8	
III	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	71.691,8	

6. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của EEMC, chi tiết như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
I	Kế hoạch SXKD		
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1.906
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	80,8
3	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	21,4
II	Kế hoạch phân phối lợi nhuận		
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển		Tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2024
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi		Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
3	Trích Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thường ban điều hành)		Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
4	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	%/mệnh giá	20
III	Kế hoạch ĐTXD, mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị	tỷ đồng	44,19
IV	Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS EEMC		

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	trđ/người/tháng	10,8
2	Lương Thành viên HĐQT kiêm TGD	trđ/người/tháng	52,0
3	Lương TV HĐQT chuyên trách	trđ/người/tháng	46,0
4	Thù lao Trưởng BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,6
5	Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,2

- Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS của EEMC năm 2024 là: 2.304,0 triệu đồng.

- Thù lao kế hoạch của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC không chuyên trách được tính theo công việc, thời gian làm việc trong năm và mức thù lao do EEMC xác định tối đa bằng 20% tiền lương của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC chuyên trách tương ứng.

- NĐD, TV BKS của EVN tại EEMC kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác thì sẽ được hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất, không được hưởng tiền lương, thù lao của các chức danh quản lý khác.

- Kết thúc năm 2024, căn cứ kết quả thực hiện SXKD, EEMC quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện cho Người quản lý, KSV EEMC theo quy định.

7. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024, cụ thể như sau:
Căn cứ danh sách đề xuất các đơn vị kiểm toán của Ban Kiểm soát Tổng Công ty (Tờ trình số 613/TTr-BKS ngày 16/05/2024) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của toàn Tổng Công ty năm 2024, Hội đồng quản trị Tổng Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách 05 (năm) đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực trong danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận sau:
- (i) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - (ii) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
 - (iii) Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
 - (iv) Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
 - (v) Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam

và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 và bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát EEMC.

8. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty chi tiết như sau:
- Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh hiện tại như sau:

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
1	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i> <i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nổi D15-D114m, tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>
2	4101	Xây dựng nhà để ở	Xây dựng nhà để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
3	4102	Xây dựng nhà không để ở	Xây dựng nhà không để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
4	4221	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện <i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan</i>

			<p><i>trọng về kinh tế - xã hội</i></p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>
5	4312	Chuẩn bị mặt bằng	<p>Chuẩn bị mặt bằng</p> <p><i>(Trừ dịch vụ nổ mìn)</i></p>
6	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	<p>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác</p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>
7	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>
8	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	<p>Bán buôn kim loại và quặng kim loại</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không</i></p>

			<i>được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
9	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
10	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>
11	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>
12	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề) <i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i>
13	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết:</i>

	<p>Chi tiết:</p> <p>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; (Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p>- Kinh doanh dịch vụ định giá, thẩm định giá và giám định công nghệ. (Theo Điều 48 Luật chuyển giao công nghệ 2017) (Theo Điều 32, Điều 33, Điều 36 Nghị định 78/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ).</p>	<p>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; (Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</i></p>
--	---	---

- Bỏ một số ngành, nghề kinh doanh như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh lược bỏ	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;	6810
2	Cho thuê xe có động cơ	7710

- Tổng hợp các ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty sau thay đổi như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i>	2511

	<i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nối D15-D114m; tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>	
2	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710 (chính)
4	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
5	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
6	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10	Tái chế phế liệu	3830
11	Xây dựng nhà để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4101
12	Xây dựng nhà không để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4102
13	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4390
14	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>	5510

15	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>	5610
16	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề) <i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i>	7110
17	Xây dựng công trình điện <i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i> <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4221
18	Chuẩn bị mặt bằng <i>Loại trừ: Dịch vụ nổ mìn</i>	4312
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>	4659
20	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>	4662
21	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục</i>	4669

	<i>hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>	
22	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết:</i> <i>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;</i> <i>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</i> <i>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</i>	7120

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty để cập nhật tương ứng các ngành nghề kinh doanh sau thay đổi của Tổng Công ty như đã nêu trên và giao cho Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

* Đến 09 giờ 45 phút, tổng số cổ đông/người được ủy quyền tham dự là 11 người, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 30.369.680 phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, chiếm tỷ lệ 93,68% trên tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

IV/ Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho các nội dung Báo cáo và Tờ trình đã trình bày

Các cổ đông tới dự Đại hội hoàn toàn nhất trí với các nội dung Báo cáo và Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội, không cổ đông nào có ý kiến khác.

* Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình đã được trình bày bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết.

V/ Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đưa ra thảo luận tại Đại hội

1. Báo cáo của Tổng Giám đốc

Tại thời điểm 09 giờ 50 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giờ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Tổng Giám đốc đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Tại thời điểm 09 giờ 52 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giờ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Hội đồng Quản trị đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát

Tại thời điểm 09 giờ 54 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức ghi thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Ban Kiểm soát đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Tại thời điểm 09 giờ 56 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức ghi thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

5. Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Tại thời điểm 09 giờ 58 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

6. Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

Tại thời điểm 10 giờ 00 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

7
1
G
T
E
1M
PH
P

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

7. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Tại thời điểm 10 giờ 02 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về lựa

chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

8. Tờ trình về sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty

Tại thời điểm 10 giờ 04 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức ghi thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về sửa đổi ngành, nghề kinh doanh đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

VI/ Các vấn đề được thông qua

1. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

5. Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

6. Thông qua Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

7. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

8. Thông qua Tờ trình về sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

VII/ Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

1. Bà Lê Thị Thùy Anh Thư ký Đại hội trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.

2. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua bằng phương pháp giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả:

- Thông qua Biên bản họp: Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Biên bản Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, không có ý kiến khác.

- Thông qua Nghị quyết Đại hội: Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Biên bản Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, không có ý kiến khác.

VIII/ Bế mạc Đại hội

Ông Nguyễn Xuân Nam tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần bế mạc vào hồi 10 giờ 35 phút ngày 21 tháng 6 năm 2024.

Biên bản này gồm 17 trang, được gửi cho các cổ đông, bộ phận, cá nhân có liên quan, các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, công bố thông tin theo luật định./.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ



Lê Thị Thùy Anh

CHỦ TOA ĐẠI HỘI



Nguyễn Xuân Nam

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- EVN (HĐTV, Ban QLV);
- CBTT (UBCKNN, HNX, Web EEMC);
- Ban TCHC, KD, TCKT, CN (eoffice)
- Lưu Văn thư, ThK.

TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CTCP
Số 189 đường Lâm Tiên-thị trấn Đông Anh-huyện Đông Anh-TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.38833779; Fax: (+84) 24.38833113; Website: www.eemc.com.vn



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024

Hà nội, tháng 6/2024

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

STT	Nội dung
1	Chương trình Đại hội
2	Mẫu Thẻ biểu quyết
3	Quy chế làm việc của Đại hội
4	Báo cáo của Tổng Giám đốc
5	Báo cáo của Hội đồng Quản trị
6	Báo cáo của Ban Kiểm soát
7	Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
8	Tờ trình của HĐQT về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024
9	Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận 2023
10	Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024
11	Tờ trình về sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty
12	Dự thảo nghị quyết

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH



Thời gian tổ chức: từ 08h30, Thứ sáu ngày 21 tháng 6 năm 2024

Địa điểm: Phòng họp Tổng Công ty, địa chỉ: Số 189 đường Lâm Tiên - thị trấn Đông Anh - huyện Đông Anh - TP. Hà Nội

STT	Nội dung	Thời gian
I	THỦ TỤC GHI DANH, NHẬN TÀI LIỆU	08h30 - 09h00
1	Đón tiếp đại biểu, cổ đông	
2	Kiểm tra tư cách và lập danh sách cổ đông dự họp	
II	NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
1	Khai mạc, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, giới thiệu Chủ tọa Đại hội, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu	09h00 - 09h40
-	Khai mạc tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	
-	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	
-	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội	
-	Giới thiệu Thư ký Đại hội	
-	Giới thiệu và thông qua Ban Kiểm phiếu	
-	Thông qua Chương trình Đại hội	
-	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	
2	Trình bày các báo cáo	09h40 - 10h00
-	Báo cáo của Tổng giám đốc	
-	Báo cáo của Hội đồng quản trị	
-	Báo cáo của Ban Kiểm soát	
3	Trình bày các tờ trình	10h00 - 10h25
-	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán	
-	Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023	
-	Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024	
-	Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	
-	Tờ trình về sửa đổi ngành nghề kinh doanh	
4	Thảo luận 03 báo cáo và các tờ trình	10h25 - 10h45
5	Biểu quyết thông qua 03 báo cáo và các tờ trình	10h45 - 10h55
6	Ban kiểm phiếu công bố Biên bản biểu quyết các nội dung tại Đại hội	10h55 - 11h00
7	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	11h00 - 11h10
8	Tuyên bố bế mạc Đại hội	11h10 - 11h15

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



MÃ SỐ DỰ HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH

THẺ BIỂU QUYẾT

Họ và tên người dự họp :

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu :

Số cổ phần đại diện : **cổ phần**

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH –
CÔNG TY CỔ PHẦN**
Số: 663/TB-EEMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CTCP
Ngày 21 tháng 6 năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
 - Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần;
- Chủ tọa Đại hội xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần.
- Quy chế này quy định: nguyên tắc làm việc, trật tự Đại hội, điều kiện tham dự Đại hội, điều kiện tiến hành Đại hội; quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện tham dự Đại hội và các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; phương thức biểu quyết và thông qua các nội dung Đại hội.

2. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

- Công khai, công bằng, dân chủ.
- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cổ đông của Tổng Công ty.
- Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế này.

3. Trật tự Đại hội

- Người tham dự ngồi tại vị trí phù hợp, di chuyển ra/vào Đại hội theo hướng dẫn của Ban Tổ chức đại hội.
- Không hút thuốc lá trong phòng họp.
- Tắt điện thoại hoặc để ở chế độ rung. Nếu có việc cần thiết phải sử dụng điện thoại, người tham gia Đại hội phải ra ngoài nói chuyện.
- Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Ban tổ chức trong thời gian Đại hội diễn ra.
- Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp.

II. QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH, GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI.

1. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội

- Điều hành công việc của Đại hội là Chủ tọa Đại hội.
- Quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:
 - ✓ Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, Quy chế được Đại hội thông qua;
 - ✓ Làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và quyết định theo đa số phiếu.
 - ✓ Hướng dẫn các cổ đông thảo luận, biểu quyết các nội dung của Đại hội.
 - ✓ Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;
 - ✓ Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty.

2. Trách nhiệm của Ban thư ký

- Ban thư ký là bộ phận giúp việc cho Chủ tọa, làm việc theo sự điều hành của Chủ tọa.
- Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - ✓ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua tại Đại hội;
 - ✓ Tổng hợp và kiểm tra việc biểu quyết của các cổ đông, thông báo kết quả biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội;
 - ✓ Soạn thảo Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội;

3. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

- Là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức và Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - ✓ Kiểm soát và ghi nhận kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội;
 - ✓ Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người nhận ủy quyền hợp pháp của cổ đông tham dự Đại hội (sau đây gọi chung là “cổ đông”)

a. Quyền của cổ đông

- Được nhận Thẻ biểu quyết và Tài liệu Đại hội.
- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc phạm vi chương trình Đại hội.

b. Nghĩa vụ của cổ đông

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;
- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các nội dung của Đại hội;
- Khi muốn phát biểu, thảo luận tại Đại hội, cổ đông phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội. Nội dung phát biểu ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp, tập trung vào trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.
- Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội, không có hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự Đại hội.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Toàn bộ các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được thực hiện bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết.

- Các nội dung được thông qua với 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:
 - + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng Công ty;
 - + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty;
 - + Tổ chức lại, giải thể Tổng Công ty.
- Các nội dung khác được thông qua với ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

2. Phương thức biểu quyết

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội được phát một (01) Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết những nội dung tại Đại hội. Thẻ biểu quyết màu hồng ghi rõ họ và tên cổ đông/người đại diện, số CMND/Hộ chiếu/CCCD, số cổ phần sở hữu/đại diện, mã số dự họp và được đóng dấu treo của Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần tại góc trên bên trái.
- Với mỗi nội dung biểu quyết, cổ đông/người đại diện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết **một (01) lần duy nhất** (*Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến*).
- Trường hợp cổ đông/người đại diện giơ Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết một vấn đề được coi là không hợp lệ.
- Trường hợp cổ đông/người đại diện không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến của một vấn đề được coi như không có ý kiến.
- Ban kiểm phiếu theo dõi, lập biên bản kết quả biểu quyết và báo cáo trước Đại hội.

IV. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

1. Khi cổ đông phát biểu, Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm giải đáp và/hoặc phân công giải đáp từng vấn đề. Các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết sẽ không được thảo luận lại.
2. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra/vào Hội trường họp phải tuân theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội. Cổ đông ra về khi Đại hội chưa kết thúc thì số cổ phần của cổ đông sẽ không được tính vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội bắt đầu từ thời điểm cổ đông ra về.
3. Mọi khiếu nại về kết quả kiểm phiếu chỉ được xem xét ngay tại Đại hội.

4. Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, các cổ đông/người đại diện của cổ đông chấp hành đúng Quy chế làm việc của Đại hội.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua và áp dụng trong suốt thời gian tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Website EEMC;
- Lưu: VT, ThK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Nam

**TỔNG CÔNG TY
THIỆT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH
- CÔNG TY CỔ PHẦN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2024

**BÁO CÁO
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
(TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024)**

**PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023**

I. Đánh giá đặc điểm tình hình SXKD năm 2023:

Năm 2023, mặc dù Quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt nhưng Chính phủ chưa phê duyệt kế hoạch triển khai quy hoạch nên nhiều dự án đầu tư vẫn chưa được triển khai. Đặc biệt, kinh tế thế giới và khu vực biến động lớn, phức tạp, khó lường; Nền kinh tế trong nước tăng trưởng thấp gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh của EEMC. Tuy nhiên, EEMC đã nỗ lực hoàn thành vượt kế hoạch tất cả các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông giao.

II. Kết quả thực hiện SXKD năm 2023:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty mẹ:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023			Tỷ lệ TH so với TH 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	
1	Tổng doanh thu	1.520.000	1.609.576	105,89%	106,40%
2	Lợi nhuận trước thuế	59.500	72.369	121,63%	126,15%
3	Chi trả cổ tức bằng tiền dự kiến (%)	Không thấp hơn 15%	20		

(Số liệu theo Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính 2023)

2. Một số đánh giá về các mặt hoạt động:

2.1. Công tác kinh doanh:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp kinh doanh; Tăng cường quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại; Phát triển sản phẩm theo nhiều hình thức đa kênh, đa dạng hơn.

- Tiếp tục duy trì có hiệu quả việc rà soát doanh thu, kế hoạch thu nợ hàng tháng. Trong năm đã thu hồi được một số khoản nợ khó đòi, giúp bổ sung dòng tiền cho hoạt động kinh doanh.

- Tổng công ty vẫn giữ được thị phần cung cấp máy biến áp truyền tải mặc dù trong năm 2023 quy mô toàn thị trường bị suy giảm.

2.2. Công tác thiết kế, công nghệ và quản lý chất lượng:

- Đã liên tục đổi mới công tác thiết kế, tiết kiệm chi phí để góp phần giảm giá thành, nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm.

- Đã triển khai thực hiện nhanh các dự án đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất và năng lực quản trị: Cải tạo nhà xưởng lắp ráp máy biến áp truyền tải, xây dựng phòng thí nghiệm 500kV,...

- Đã rà soát và sửa đổi một số quy trình công nghệ, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động.

- Đưa vào sử dụng một số thiết bị công nghệ mới góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng và chuyển đổi dữ liệu để áp dụng phần mềm quản trị doanh nghiệp SAP ERP trong năm 2024.

2.3. Công tác tổ chức sản xuất:

- Tìm nguồn cung ứng vật tư thay thế với giá hợp lý, sử dụng tối đa vật tư tồn kho cho sản xuất.

- Chủ động trong bố trí nhân lực, tổ chức lại sản xuất tại các vị trí chưa hợp lý để cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Tổ chức sản xuất đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ.

2.4. Công tác tài chính kế toán:

- Hàng tháng, quý đã kịp thời thống kê số liệu, phân tích để Tổng Công ty quyết định phương án sản xuất kinh doanh hợp lý;
- Chủ động đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí vốn.

2.5. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bộ định mức nhân công đối với lao động trực tiếp và hiệu chỉnh phù hợp theo tình hình thực tế;
- Thực hiện đầy đủ chế độ nâng lương, nâng bậc và các chế độ chính sách cho người lao động.
- Thu nhập bình quân toàn Tổng công ty trên 14 triệu đồng/người/tháng. Tiền lương năm 2023 của Ban Tổng giám đốc là 2.440 triệu đồng.
- Thực hiện tuyển dụng cán bộ quản lý từ nguồn bên ngoài để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Tổng Công ty. Đổi mới công tác đánh giá, bổ nhiệm cán bộ đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong tình hình hiện nay.

2.6. Công tác đầu tư:

- Công tác đầu tư xây dựng: thực hiện đầu tư với tổng giá trị là 126.808 triệu đồng đạt 99,14% kế hoạch (kế hoạch 127.907 triệu đồng).
- Tình hình đầu tư tài chính, góp vốn, mua cổ phiếu của doanh nghiệp khác: năm 2023 Tổng Công ty không đầu tư góp vốn, góp vốn bổ sung, mua cổ phiếu của doanh nghiệp khác. Tình hình đầu tư của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

TT	Nội dung	Vốn đầu tư (triệu đồng)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần dịch vụ sửa chữa nhiệt điện miền Bắc (NPS)	2.500	Cổ tức năm 2022 là 5,5% tương ứng số tiền là 137,4 triệu đồng.
2	Công ty cổ phần nhiệt điện Bà Rịa	90	Công ty con đầu tư (Công ty TNHH MTV Thiết bị Lưới điện).

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I. Nhận định bối cảnh, tình hình năm 2024:

1. Thuận lợi:

Thuận lợi cơ bản là quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt làm cơ sở để các nhà đầu tư triển khai các dự án năng lượng trong thời gian tới;

2. Khó khăn:

Tình hình chính trị và kinh tế thế giới vẫn biến động khó lường; các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Việc triển khai đầu tư theo Luật đầu tư 2020 có thể gây chậm trễ trong việc triển khai các dự án năng lượng.

Vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, thi công xây lắp của chủ đầu tư bị chậm nên ảnh hưởng đến tiến độ giao hàng và thanh toán của EEMC.

Cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt hơn; hiện trong nước có trên 30 đơn vị sản xuất MBA phân phối, 05 đơn vị sản xuất Máy biến áp 110kV và sắp tới có thể có thêm 2 – 3 đơn vị sản xuất máy biến áp 220kV

- Giá nguyên vật liệu đặc biệt là đồng vẫn duy trì ở mức cao và xu hướng tiếp tục tăng; biến động tăng cao của tỷ giá USD/VND và EURO/VND... sẽ làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh của EEMC.

II. Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024 của công ty mẹ:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.906.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	101.000
3	Cổ tức		20%

III. Giải pháp thực hiện để hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2024:

Bước sang năm 2024 tình hình chính trị thế giới vẫn biến động khó lường, các doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhận diện các khó khăn về thị trường, giá vật tư, nguồn cung ứng... Ban điều hành EEMC sẽ triển khai đồng bộ một số nhóm giải pháp:

1. Nhóm giải pháp về thiết kế, công nghệ:

+ Với mục tiêu duy trì và ổn định sản phẩm chất lượng cao để khẳng định uy tín và đảm bảo thị phần, tiếp tục nghiên cứu, cải tiến thiết kế sản phẩm theo hướng tối ưu hóa, đầu tư các thiết bị công nghệ mới để nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí.

+ Đẩy nhanh tiến độ và sớm hoàn thành các dự án đầu tư đã được phê duyệt để đưa vào sử dụng hiệu quả.

+ Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế. Đưa vào áp dụng đồng bộ phần mềm quản trị tổng thể doanh nghiệp SAP ERP để nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2. Nhóm giải pháp quản trị sản xuất:

+ Đổi mới công tác lập kế hoạch cung ứng vật tư phù hợp với tiến độ sản xuất và giao hàng.

+ Tăng cường giám sát để người lao động thực hiện tốt nội quy, kỷ luật lao động. Thực hiện tốt 5S, 3 kiểm và các quy trình sản xuất đã ban hành để đảm bảo chất lượng sản phẩm, an toàn trong sản xuất và tuân thủ các quy định về môi trường.

+ Rà soát định biên lao động, sử dụng tối ưu nguồn lực thiết bị, con người để tăng năng suất, nâng cao năng lực sản xuất của EEMC; tuyển dụng bổ sung nhân sự có chất lượng.

+ Tiếp tục triển khai các giải pháp tiết kiệm vật tư, năng lượng và các chi phí trong sản xuất kinh doanh.

3. Nhóm giải pháp về tiếp thị, bán hàng:

- + Tăng cường nhân sự nghiên cứu thị trường, hợp tác với các đối tác có năng lực và uy tín để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế;
- + Mở rộng việc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng để tạo việc làm và nâng cao uy tín của Tổng công ty;
- + Tăng cường công tác truyền thông để khách hàng nhận diện thương hiệu và sản phẩm của EEMC.

4. Nhóm giải pháp về tài chính:

- + Lập kế hoạch tài chính khoa học để đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí vốn.
- + Tích cực thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ khó đòi.
- + Tìm kiếm nguồn vốn mới, đàm phán vay với lãi suất hợp lý; áp dụng các dịch vụ thanh toán mới, linh hoạt.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 sẽ tiếp tục có những diễn biến phức tạp, cơ hội và thách thức đan xen nhưng nhận định chung khó khăn, thách thức nhiều hơn. Tập thể CBCNV của Tổng công ty sẽ tiếp tục phát huy truyền thống, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, khắc phục những tồn tại, ra sức thi đua hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2024.



Nguyễn Vũ Cường

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 660/BC-EEMC

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
(TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024)**

I- Kết quả thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2023:

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Tổng Công ty trong năm 2023:

Đối mặt với khó khăn trong năm 2023, tập thể lãnh đạo và toàn thể CBCNV của Tổng công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao và hoàn thành vượt kế hoạch, chi tiết như sau: (i) Tổng doanh thu là 1.609.576 triệu đồng, đạt 105,89% kế hoạch 2023 và 106,40% so với thực hiện năm 2022 (1.512.816 triệu đồng); (ii) Tổng lợi nhuận trước thuế là 72.369 triệu, đạt 121,63% kế hoạch 2023 và 126,15% so với thực hiện 2022 (57,37 triệu đồng).

Trong năm, EEMC đã quyết liệt thực hành tiết kiệm các chi phí sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị, tạo tiền đề phát triển trong tương lai.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Tình hình nhân sự: Hội đồng quản trị Tổng công ty có 05 thành viên, gồm các ông có tên sau:

Ông Nguyễn Xuân Nam	- Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Trọng Tiểu	- Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Vũ Cường	- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Khắc Cường	- Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Việt Anh	- Thành viên HĐQT

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên trong đó có 03 thành viên không điều hành.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty:

+ Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

- Trong năm Hội đồng quản trị đã chủ trì, tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 28/7/2023.

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã tiến hành 20 phiên họp, ban hành các Nghị quyết và Quyết định đúng thẩm quyền được quy định tại Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ Tổng Công ty, định hướng hoạt động và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh. Nội dung các Nghị Quyết, Quyết định đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp;

- Lương, thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị là : 1.086,9 triệu đồng.

- Trong năm 2023, Tổng công ty đã có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan với tổng giá trị là: bán hàng 949,6 tỷ đồng, mua hàng 2,3 tỷ đồng.

3. Triển khai và giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Tổng Công ty luôn chủ động triển khai các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, của Hội đồng quản trị đảm bảo phù hợp với các quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty.

- HĐQT thường xuyên kiểm tra, hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh... Trong năm 2023 đã chỉ đạo xây dựng và ban hành 09 quy chế, quy định nội bộ.

- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định; Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:

- Năm 2023, kinh tế thế giới và khu vực biến động lớn, phức tạp, khó lường; Suy thoái kinh tế diễn ra trên toàn cầu; Thiên tai, hạn hán, bão lũ; Nền kinh tế trong nước tăng trưởng thấp, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có nhiều khó khăn như vậy, Ban điều hành Tổng công ty đã chủ động triển khai các nhiệm vụ xây dựng các kế hoạch, kịch bản cho hoạt động của EEMC chủ động, linh hoạt, có hiệu quả, hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động, bảo toàn được vốn, hoàn thành nghĩa vụ với cơ quan nhà nước.

- Ban điều hành đã tiếp tục phát huy các biện pháp tiết kiệm chi phí trong sản xuất đã thực hiện hiệu quả như: kiện toàn tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, giảm đầu mỗi; tối ưu hóa thiết kế, cải tiến công nghệ; đầu tư máy móc thiết bị tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm; thu hồi công nợ...; đề xuất bổ sung nhân sự, luân chuyển, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, người lao động có năng lực chuyên môn, có đạo đức nghề nghiệp, hiểu biết pháp luật, phát huy được kinh nghiệm của bản thân cho sự phát triển chung của Tổng công ty.

II- Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

Năm 2024, tiếp tục dự báo là năm khó khăn đối với Tổng công ty do tiếp tục bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế thế giới, áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt.

HĐQT Tổng công ty đã đặt kế hoạch năm 2024 của công ty mẹ với doanh thu 1.906 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế 80,8 tỷ đồng, cổ tức 20%/mệnh giá.

Để đạt được mục tiêu kế hoạch trên, Hội đồng quản trị đề ra một số giải pháp chung như sau:

- Sắt sao chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định để nâng cao chất lượng quản trị nội bộ của Tổng công ty;

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, triển khai việc đầu tư trang thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực sản xuất, tạo ra sản phẩm chất lượng cao, đi đầu trong đổi mới sáng tạo;

- Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và dự báo rủi ro trong quản trị toàn diện doanh nghiệp;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, chia sẻ và hợp tác của các Cổ đông.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Website EEMC;
- Lưu: VT, ThK.



Nguyễn Xuân Nam

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH - CÔNG TY CỔ PHẦN
(*Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024*)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần (EEMC);

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần (EEMC). Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) về kết quả hoạt động SXKD của Tổng Công ty năm 2023 và kế hoạch kiểm soát năm 2024 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023

1. Về tổ chức bộ máy

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, có nhiệm vụ giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) trong việc quản lý điều hành các mặt hoạt động của EEMC, cơ cấu tổ chức như sau:

Ông Nguyễn Hoàng Đông	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Đinh Hà Linh	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Huyền Nga	Thành viên

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2023 và đến trước Đại hội đồng cổ đông năm 2024, BKS đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ EEMC. Các hoạt động chính của BKS như sau:

- BKS đã phối hợp với Ban Tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2023 của EEMC, phối hợp với Người đại diện (NĐD) tổ chức thành công ĐHĐCD năm 2023 (*bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS*) theo Điều lệ EEMC, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán. Theo đó, báo cáo của Ban Kiểm soát được ĐHĐCD năm 2023 thông qua với tỉ lệ 100% tán thành.

- Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2023 đã được ĐHĐCD thông qua tại nghị quyết số 161/NQ-ĐHĐCDTN ngày 28/07/2023, BKS đã tổ chức thực hiện các công việc chính như sau:

+ Đề xuất tư vấn kiểm toán BCTC 2023 đạt tiêu chí năng lực, kinh nghiệm triển khai kịp thời các đợt kiểm toán BCTC 6 tháng và cả năm 2023.

+ BKS thực hiện các đợt làm việc trực tiếp: (1) Giám sát kiểm toán độc lập kết hợp thẩm tra BCTC năm 2022, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ



đồng 2022 phục vụ báo cáo Đại hội cổ đông năm 2023; (2) Giám sát kiểm toán độc lập soát xét BCTC 6 tháng năm 2023 kết hợp thẩm tra BCTC 6 tháng năm 2023 và (3) Kiểm soát chuyên đề đã được ĐHCĐ thông qua tại nghị quyết số 161/NQ-ĐHCĐIN ngày 28/07/2023; (4) Giám sát kiểm toán độc lập kết hợp thẩm tra BCTC năm 2023, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023, đánh giá tình hình thực hiện kiến nghị kiểm soát, tình hình thực hiện của NDD đối với chỉ đạo của EVN, báo cáo giám sát theo các văn bản số: 348/EEMC-BKS ngày 31/03/2023; 606/EEMC-BKS ngày 23/05/2023; 694/BC-BKS/EEMC-BKS ngày 08/06/2023; 817/EEMC-BKS ngày 28/06/2023; 940/EEMC-BKS ngày 18/07/2023; 4162/EVN-KTGS ngày 19/7/2023 về việc khắc phục các tồn tại, thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán BCTC, kết quả giám sát tài chính và việc chấp hành pháp luật, tuân thủ các quyết định của chủ sở hữu năm 2022; 1241/EEMC-BKS ngày 07/09/2023; 1178/BC-BKS/EEMC-BKS ngày 23/11/2023, 1887/BC-BKS ngày 11/12/2013, 464/EEMC-BKS ngày 15/4/2024 Về việc rà soát kết quả sản xuất kinh doanh, thẩm tra báo cáo tài chính và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023.

+ BKS giám sát thường xuyên HĐQT, Ban TGD trong việc quản lý, điều hành thông qua các cuộc họp, Nghị quyết HĐQT, các văn bản chỉ đạo, thông báo kết luận cuộc họp của Chủ tịch HĐQT, Ban TGD và thông tin từ giám sát kiểm toán, thẩm tra BCTC trong năm 2023. BKS đã tham dự các cuộc họp trực tiếp, qua zoom của HĐQT và một số cuộc họp giao ban SXKD để thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên, thu thập thông tin phục vụ đánh giá công tác quản lý của HĐQT và điều hành của Ban TGD. Qua thông tin giám sát, BKS đã trao đổi làm rõ để có thông tin chính xác trong hoạt động SXKD của đơn vị trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của BKS, nắm bắt những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra trong hoạt động của Tổng công ty, đề xuất những giải pháp phòng ngừa với HĐQT và Ban TGD, góp phần hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ giao tại nghị quyết số 161/NQ-ĐHCĐTN ngày 28/07/2023.

+ Giám sát thường xuyên việc chấp hành các quy định đối với công ty đại chúng quy mô lớn trong việc công bố thông tin, báo cáo quản trị trên trang Web của EEMC, đảm bảo đầy đủ thông tin công bố định kỳ theo quy định.

+ Giám sát tình hình chi trả cổ tức năm 2022 và thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác của Ban Kiểm soát theo quy định.

+ Hoàn thành các Báo cáo tự đánh giá của người được EVN cử làm thành viên BKS năm 2022 và đã được HĐTV EVN thông qua tại Nghị quyết số 225/NQ-HĐTV ngày 27/5/2023.

+ Đề xuất tư vấn kiểm toán BCTC 2024 đạt tiêu chí năng lực, kinh nghiệm triển khai kịp thời các đợt kiểm toán BCTC 6 tháng, năm 2024 và chuẩn bị báo cáo ĐHCĐ thường niên năm 2024.

II. Tự đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát

Năm 2023, kết quả SXKD của EEMC đã cải thiện so với cùng kỳ năm trước cụ thể:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	KH 2023	TH năm 2023	Đánh giá TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr đồng	1.520.000	1.609.576 ¹	105.89%
2	LN sau thuế	Tr đồng	47.600	58.705	123.33%
3	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	13	13,85	106.54%

¹ BCTC riêng đã được kiểm toán: i) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.591.088.298.099 đồng; ii) Doanh thu hoạt động tài chính: 16.849.437.750 đồng; iii) Thu nhập khác: 1.638.599.608 đồng.

Tuy nhiên, BKS nhận thấy EEMC vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh: i) Giá nguyên liệu biến động và có xu hướng tăng; ii) Cơ hội tìm kiếm việc làm với mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt; iii) Công nợ và hàng tồn kho cao dẫn tới nguồn tiền cho hoạt động SXKD của EEMC thấp, khó khăn trong huy động nguồn tiền để thanh toán, tiềm ẩn rủi ro vay nợ tài chính dẫn tới tăng chi phí lãi vay..., ảnh hưởng đến KQ SXKD của EEMC.

Bên cạnh đó, BKS cũng gặp phải khó khăn do không có thành viên chuyên trách nhưng vẫn phải thực hiện toàn bộ khối lượng công việc của BKS đảm bảo tuân thủ theo Điều lệ EEMC, Quy chế hoạt động của BKS, quy định pháp luật liên quan. Đồng thời do 02/03 thành viên của BKS do EVN cử tại EEMC còn đảm nhận nhiều công việc chuyên môn nên việc sắp xếp thời gian thực hiện các công việc của BKS tại EEMC còn chưa khoa học, hợp lý. Nhìn chung năm 2023 BKS đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo kế hoạch năm 2023, báo cáo EVN theo quy định.

III. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch tiền lương và thù lao theo NQ ĐHCĐ	Tiền lương và thù lao năm 2023
1	Ông Nguyễn Hoàng Đông	Trưởng Ban KS	86.400.000	97.480.000
2	Bà Nguyễn Thị Huyền Nga	Thành viên Ban KS	82.800.000	85.900.000
3	Bà Đinh Hà Linh	Thành viên Ban KS	82.800.000	85.900.000
	Tổng cộng		252.000.000	269.280.000

IV. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Ngoài các hình thức thường xuyên trao đổi thông tin qua điện thoại, email, họp qua zoom để phục vụ việc kiểm tra, giám sát, trong năm 2023, Ban kiểm soát họp trực tiếp 09 cuộc, cụ thể:

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Thành phần tham dự
1	27/03/2023	Họp tổng nhất nội dung trong báo cáo thẩm tra BCTC năm 2023	3/3
2	10/05/2023	Họp về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 và thông qua nội dung dự thảo Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ TN năm 2023	3/3
3	05/06/2023	Họp về việc thông qua các nội dung báo cáo giám sát thường xuyên quý I/2023 và triển khai nhiệm vụ của BKS quý II/2023	3/3
4	22/06/2023	Thông qua nội dung Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên 2023	3/3
5	05/07/2023	Họp về việc thông qua các nội dung báo cáo giám sát thường xuyên quý II/2023, đánh giá kết quả thực hiện công tác kiểm soát 6 tháng đầu năm 2023 và triển khai nhiệm vụ quý III/2023	3/3
6	25/07/2024	Họp về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 (Lần 2)	3/3

7	05/09/2023	Họp về việc thông qua các nội dung soát xét kết quả SXKD, BCTC 6 tháng đầu năm 2023.	3/3
8	21/11/2023	Họp về việc thông qua các nội dung báo cáo giám sát thường xuyên quý III/2023 và xây dựng báo cáo tổng kết năm 2023, kế hoạch năm 2024	3/3
9	06/12/2023	Họp về việc thông qua nội dung báo cáo tổng kết công tác kiểm soát năm 2023 và xây dựng kế hoạch năm 2024	3/3

Kết thúc các đợt kiểm soát, BKS đều lập Biên bản kiểm soát, trong đó có đề xuất, kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về các rủi ro, tăng cường, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp với mục tiêu phát triển bền vững của Tổng Công ty. Các kiến nghị được Lãnh đạo EEMC tiếp thu, thực hiện khắc phục, BKS theo dõi tình hình thực hiện cho đến khi hoàn thành.

V. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của EEMC

1. Giám sát tình hình thực hiện NQ ĐHCĐ TN 2023, công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban TGD trong năm 2023

Năm 2023, Tổng Công ty tổ chức ĐHCĐ thường niên ngày 30/06/2023 ĐHCĐTN (lần 1), Tuy nhiên, ĐHCĐ đã bị hủy với lý do tỷ lệ tham dự đại hội là 48,71%, không đủ tỷ lệ trên 50% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự. ĐHCĐTN (lần 2) được diễn ra ngày 28/7/2023 và đã thông qua nghị quyết số 161/NQ-ĐHCĐTN ngày 28/7/2023 với các chỉ tiêu sau:

TT	Các chỉ tiêu chính	KH 2023 theo NQ ĐHCĐ (triệu đồng)	Thực hiện (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	SXKD, ĐTXD			
a	Tổng doanh thu (Công ty mẹ - EEMC)	1.520.000	1.609.576	105,89%
b	Lợi nhuận trước thuế	47.600	58.705	123,33%
c	Cổ tức bằng tiền (%)	Không thấp hơn 15%/ mệnh giá	Chưa ĐHCĐ	
d	Đầu tư xây dựng	127.900	86.578	67,69%
2	Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập	Công ty TNHH Kiểm toán DELOITTE Việt Nam	Công ty TNHH Kiểm toán DELOITTE Việt Nam	

EEMC đã thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022, cụ thể:

- Tổng lợi nhuận được phân phối:	186.328,4 triệu đồng
- Lợi nhuận đã phân phối theo NQĐHCĐ:	86.256,8 triệu đồng
+ Quỹ Đầu tư phát triển	14.200,0 triệu đồng
+ Cổ tức bằng tiền (20%/mệnh giá):	64.836,8 triệu đồng
+ Quỹ thưởng Ban điều hành:	140,0 triệu đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	7.080,0 triệu đồng
+ Lợi nhuận để lại chưa phân phối:	100.071,6 triệu đồng

Thu nhập của HĐQT, BKS

TT	Tên	Chức vụ	Số tháng	Thực tế	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Nam	CTHĐQT	5	41,500,000	Bỏ nhiệm ngày 28/7/23
2	Nguyễn Trọng Tiểu	CTHĐQT	7	261,750,000	Miễn nhiệm 28/7/2023
	Nguyễn Trọng Tiểu	Phó CT HĐQT	5		
3	Nguyễn Vũ Cường	TGD	12	503,951,250	
4	Nguyễn Khắc Cường	TV HĐQT	12	469,773,325	
5	Nguyễn Việt Anh	TV HĐQT	12	313,844,160	
6	Lê Văn Diễm	TV HĐQT, P TGD	7	273,926,720	Miễn nhiệm 28/7/2023
	Lê Văn Diễm	P TGD	5		

7	Nguyễn Hoàng Đông	T BKS	12	97,480,000	
8	Đình Hà Linh	TV BKS	12	85,900,000	
9	Nguyễn Thị Huyền Nga	TV BKS	12	85,900,000	Bổ nhiệm lại ngày 28/7/23

Năm 2023 nền kinh tế còn chịu ảnh hưởng nặng nề của suy thoái toàn cầu, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên HĐQT EEMC đã chủ động triển khai các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và chỉ đạo Ban tổng giám đốc xây dựng các kịch bản linh hoạt trong hoạt động SXKD của EEMC đảm bảo hiệu quả, ổn định đời sống của người lao động, kinh doanh có lãi, bảo toàn được vốn.

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty mẹ - EEMC gồm các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng doanh thu	1.520.000
2	Lợi nhuận sau thuế	47.600
3	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	13%
4	Chi trả cổ tức	Không thấp hơn 15%/ mệnh giá

Kết quả SXKD năm 2023 của EEMC tại báo cáo công ty mẹ và báo cáo hợp nhất đã cải thiện so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 1.818 tỷ đồng, bằng 119,6% kế hoạch năm do ĐHĐCĐ thường niên 2023 giao. Doanh thu tăng, giá vốn hàng bán giảm từ mức chiếm 89,5% doanh thu thuần về bán hàng và dịch vụ năm trước xuống còn 87,1% năm nay, cho thấy EEMC đã tiết kiệm chi phí, có kế hoạch SXKD hợp lý nhằm tránh đọng vốn trong hàng tồn kho.

EEMC tiếp tục vay ngắn hạn để đảm bảo dòng tiền cho hoạt động SXKD. Do giá trị vay ngắn hạn năm 2023 cao, lãi suất vay tăng nên chi phí lãi vay tăng bằng 133,7% so với năm 2022.

Để cân đối doanh thu, chi phí, doanh nghiệp đã cắt giảm tối đa các chi phí gián tiếp là chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp (*chiếm tỷ trọng 6,9% doanh thu*), tuy nhiên, tăng nhẹ so với năm 2022 (*chiếm tỷ trọng 4,8% doanh thu*) chủ yếu do (1) trích lập dự phòng bảo hành bổ sung trong năm 10,65 tỷ (*tăng 1,94 tỷ so với năm 2022*) và tăng trích lập nợ phải thu khó đòi 26 tỷ, tổng 36,6 tỷ đồng; (2) tăng thu nhập của bộ phận lao động gián tiếp là 9,6 tỷ đồng. Việc tăng trích lập nợ phải thu khó đòi cho thấy vấn đề quản lý và thu hồi công nợ của EEMC vẫn cần cải thiện.

Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Công ty mẹ		Hợp nhất	
	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022
Doanh thu thuần về bán hàng và dịch vụ	1.591.088.298.099	1.494.422.992.448	1.818.057.694.197	1.691.251.290.670
Giá vốn hàng bán	1.379.460.361.075	1.342.810.389.453	1.583.764.900.775	1.500.942.632.497
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	72.369.009.731	57.367.817.718	66.069.332.036	53.607.798.616
LN sau thuế thu nhập doanh nghiệp	58.705.894.490	48.295.360.997	50.330.741.340	42.487.177.237

Trong năm 2023, EEMC phát sinh 15,74 tỷ đồng thuế TNDN phải nộp. TCT đã căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế để xác định thuế TNDN. Tuy nhiên, số thuế thu nhập doanh nghiệp còn tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền. TCT cần chủ động rà soát để tránh rủi ro bị cơ quan thuế ra quyết định phạt vi phạm hành chính về thuế và phát sinh thêm khoản tiền phạt.

Mặt khác, giá trị trích lập dự phòng phải thu khó đòi cũng tăng mạnh từ 69,15 tỷ cuối 2022 lên 95,18 tỷ cuối 2023. EEMC cần lưu ý về tính nhất quán khi trích lập dự phòng để tránh rủi ro bị phạt thuế

3. Báo cáo tài chính năm 2023

Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2023 của EEMC được trình bày bằng Đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc, theo các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Các báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, BKS đã giám sát quá trình kiểm toán và thẩm tra BCTC năm 2023.

Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính của EEMC tại thời điểm 31/12/2023.

Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Công ty mẹ		Hợp nhất	
	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 1/1/2023	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 1/1/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	1,114,351,758,455	1,112,388,403,332	1,199,329,149,625	1,213,251,106,232
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	7,548,973,589	42,067,574,989	8,812,382,501	44,213,926,737
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn			143,100,000	126,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	617,278,226,886	524,834,883,643	661,358,311,961	575,279,316,698
IV. Hàng tồn kho	489,241,990,944	543,050,544,676	527,637,100,349	590,105,131,691
V. Tài sản ngắn hạn khác	282,567,036	2,435,400,024	1,378,254,814	3,526,731,106
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	292,446,962,505	234,373,338,425	285,265,443,411	228,694,234,552
I. Các khoản phải thu dài hạn			422,464,219	30,990,240
II. Tài sản cố định	206,419,849,274	196,191,405,164	214,932,265,378	206,506,683,834
III. Bất động sản đầu tư				
IV. Tài sản dở dang dài hạn	67,294,629,333	18,853,335,363	67,294,629,333	18,853,335,363
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	67,294,629,333	18,853,335,363	67,294,629,333	18,853,335,363
V. Đầu tư tài chính dài hạn	18,732,483,898	19,328,597,898	2,500,000,000	3,096,114,000
VI. Tài sản dài hạn khác			116,084,481	207,111,115
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,406,798,720,960	1,346,761,741,757	1,484,594,593,036	1,441,945,340,784
NGUỒN VỐN	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 1/1/2023	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 1/1/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	848,557,878,043	776,375,502,678	925,236,667,266	861,246,865,702
I. Nợ ngắn hạn	813,490,153,227	766,922,578,698	890,168,942,450	851,793,941,722
II. Nợ dài hạn	35,067,724,816	9,452,923,980	35,067,724,816	9,452,923,980
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	558,240,842,917	570,386,239,079	559,357,925,770	580,698,475,082
I. Vốn chủ sở hữu	551,925,100,292	565,275,989,802	553,042,183,145	575,588,225,805
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	6,315,742,625	5,110,249,277	6,315,742,625	5,110,249,277
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	1,406,798,720,960	1,346,761,741,757	1,484,594,593,036	1,441,945,340,784

Đánh giá một số chỉ tiêu trên BCTC tại thời điểm 31/12/2023 so với 01/01/2023 như sau:

- Cơ cấu tài sản

+ Tỷ trọng tài sản dài hạn tăng rõ so với cuối 2022 (từ 15,86% lên 19,22%).

Trong năm 2023, EEMC tăng chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản khác so với năm 2022 (77 tỷ, tăng 59,4 tỷ đồng). Nguyên giá các TS hữu hình hoàn thành đưa vào sử dụng với tổng giá trị là 38,7 tỷ đồng, bán thanh lý TSCĐ, ghi nhận giảm nguyên giá

34,70 tỷ đồng, tổng nguyên giá TS hữu hình tăng khoảng 4 tỷ đồng; (2) giá trị ĐTXD dở dang là 67,29 tỷ đồng (*tăng khoảng 50 tỷ so với 2022*); (3) thay đổi thời gian hữu dụng ước tính của một số tài sản cố định hữu hình để phù hợp với tuổi thọ kỹ thuật theo thiết kế, hiện trạng sử dụng và tình trạng thực tế dẫn tới chi phí khấu hao giảm. Giá trị mua mới và đầu tư xây dựng dở dang cao hơn nhiều giá trị thanh lý, chi phí khấu hao giảm, dẫn tới việc tăng tỷ trọng tài sản dài hạn trong tổng tài sản. Việc thực hiện ĐTXD so với kế hoạch ĐTXD 2023 được giao tại NQ161: chưa thực hiện 3 hạng mục với giá trị kế hoạch là 5,4 tỷ đồng; thực hiện 2 hạng mục chưa có trong kế hoạch giao do tính cần thiết cho hoạt động SXKD 27,1 tỷ đồng.

+ Tỷ trọng tài sản ngắn hạn giảm rõ rệt từ 84,14% cuối 2022 xuống 80,78% tại thời điểm 31/12/2023, do các tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn là hàng tồn kho và tiền mặt giảm mạnh. Tuy nhiên, công nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 127,6 tỷ so với đầu kỳ và giá trị trích lập dự phòng phải thu khó đòi cũng tăng mạnh từ 69,15 tỷ cuối 2022 lên 95,18 tỷ cuối 2023. Trong năm đã xử lý, hoàn nhập nợ phải thu khó đòi 28,75 tỷ đồng.

+ Số dư bằng tiền và tương đương tiền của EEMC tại thời điểm 31/12/2023 là 8,82 tỷ đồng (*giảm mạnh 35,4 tỷ đồng so với năm 2022*) trong khi chi phí sản xuất dở dang và ĐTXD dở dang tăng mạnh, EEMC đang sử dụng phần lớn vốn vào công tác sản xuất và ĐTXD, cần đặc biệt lưu ý công tác thu hồi công nợ khách hàng để tránh trường hợp thiếu hụt dòng tiền phải tăng vay ngắn hạn trong năm 2024.

+ Hàng tồn kho tại ngày 31/12/2023 là 527,64 tỷ, giảm 64,47 tỷ so với năm 2022, chủ yếu giảm ở 02 kho quan trọng là nguyên vật liệu (giảm 148,5 tỷ) và thành phẩm (giảm 37,5 tỷ), EEMC đã có kế hoạch SXKD hợp lý, giảm thiểu tình trạng đọng vốn. Tuy nhiên, EEMC cần kiểm soát chặt chẽ kho chi phí sản xuất dở dang đang có giá trị tăng mạnh (125 tỷ đầu kỳ lên 240,8 tỷ cuối kỳ), sớm hoàn thành sản phẩm, bán giao cho khách hàng và thu hồi công nợ để tránh rủi ro thiếu hụt dòng tiền phục vụ SXKD.

- Cơ cấu nguồn vốn

+ Tỷ trọng Vốn CSH/Tổng nguồn vốn giảm từ 40,27% cuối 2022 còn 37,68%, nguyên nhân chính là do phân phối lợi nhuận để trả cổ tức cho cổ đông. Giá trị vốn CSH tại 31/12/2023 giảm so với thời điểm 01/01/2023.

+ Vốn lưu động ròng tại 31/12/2023 là 309,16 tỷ đồng (*giảm 52,3 tỷ so với đầu năm*), vay ngắn hạn là 491,32 tỷ đồng, EEMC vẫn phải duy trì giá trị vay cao mặc dù đã giảm 32,42 tỷ so với đầu năm.

+ Chênh lệch tỷ giá: Trong kỳ, có phát sinh các giao dịch thanh toán phải trả bằng ngoại tệ cho các nhà cung cấp nước ngoài (bao gồm mua nguyên vật liệu nhập khẩu, máy móc nhập khẩu từ năm 2021,...). Bộ phận tài chính kế toán đã hạch toán các khoản chênh lệch tỷ giá giữa tỷ giá thời điểm ghi nhận công nợ và tỷ giá thời điểm thanh toán vào các tài khoản 5156 và 6356 EEMC ghi nhận lãi tỷ giá thực hiện là 460,44 triệu và lỗ tỷ giá thực hiện là 5,58 tỷ. Giá trị lỗ cao làm giảm lợi nhuận SXKD của EEMC. Tuy nhiên, đây là nguyên nhân bất khả kháng do phụ thuộc vào tỷ giá trên thị trường ngoại tệ.

- Một số chỉ tiêu tài chính:

+ Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu vẫn ở mức an toàn dưới 3 lần (1,66 lần) tuy nhiên đã tăng so với cuối năm 2022 (1,48 lần), tương ứng là tỷ trọng nợ phải trả/tổng nguồn vốn tăng từ 59,48% cuối 2022 lên 62,32% tại 31/12/2023. Mặc dù EEMC đã có cải thiện về dòng tiền thu vào để có nguồn chi trả các khoản công nợ, tuy nhiên, do thực hiện chi trả cổ tức 2022 bằng tiền mặt dẫn tới nguồn vốn giảm nhẹ trong khi nợ phải trả lại tăng, nên hệ số nợ phải trả/vốn CSH tăng lên. Tuy nhiên, cần lưu ý về hệ số

nợ phải trả /vốn chủ sở hữu của 02 công ty con: i) Công ty TNHH MTV Thiết kế và chế tạo thiết bị điện 5,83 lần, Công ty TNHH MTV Thiết bị Lưới điện 5,07 lần.

+ Hệ số thu nhập và khả năng sinh lời: Các hệ số thu nhập và khả năng sinh lời (ROA, ROS, ROE) đã có sự cải thiện nhẹ với giá trị đạt được năm 2023 tăng so với năm 2022, cụ thể như sau:

Hệ số	31/12/2022	31/12/2023	Tỷ lệ 2023/2022
ROA	2,80%	3,44%	1,23
ROS	2,53%	2,76%	1,09
ROE	11,92%	13,85%	1,16

+ Khả năng thanh toán của EEMC:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2022
1	Khả năng thanh toán tức thời	Lần	0,01	0,05
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,01	0,05
3	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,35	1,42
4	Khả năng thanh toán nợ tổng quát	Lần	1,60	1,67

Tuy khả năng thanh toán tổng quát của EEMC duy trì ở mức an toàn nhưng khả năng thanh toán tức thời, khả năng thanh toán nhanh sử dụng dòng tiền và các khoản mục ngắn hạn khác (không bao gồm hàng tồn kho) của EEMC rất thấp, giảm so với năm 2022. Cụ thể khả năng thanh toán tức thời bằng tiền mặt và khả năng thanh toán nhanh cũng chỉ đạt 0,01 lần. Như vậy, dự trữ nguồn tiền cho hoạt động SXKD của EEMC đang rất thấp, doanh nghiệp khó khăn trong huy động nguồn tiền để thanh toán các khoản nợ, tiềm ẩn rủi ro vay nợ tài chính để chi trả dẫn tới tăng chi phí lãi vay. Để xử lý nguy cơ thiếu hụt nguồn tiền, EEMC cần đẩy nhanh thu hồi công nợ.

4. Tình hình đầu tư góp vốn

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH, GÓP VỐN VÀO CÔNG TY KHÁC (Tại thời điểm 31/12/2023)

DVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Số tiền đầu tư	Cổ tức năm 2022	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện miền Bắc (NPS)	2.500	137,4	Công ty mẹ đầu tư từ năm 2007. Tỷ lệ chi trả cổ tức 2022 là 5,5%
2	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (BTP)	90	10,8	Công ty con đầu tư (Công ty TNHH MTV Thiết bị Lưới điện), Tỷ lệ chi trả cổ tức 2022 là 12%
	Tổng cộng		148,2	

EEMC không thực hiện đầu tư góp thêm vốn ngoài các khoản đầu tư hiện có. Ngày 24/3/2023, EEMC gửi văn bản báo cáo EVN số 309/EEMC-NĐD báo cáo việc hoàn thành chuyển nhượng vốn của EEMC tại VPD với giá tham chiếu ngày 13/3/2023 là 25.000 đồng/CP, từ ngày 16/3/2023 đến 23/3/2023 EEMC đã thực hiện bán số cổ phần VPD khớp lệnh trên sàn với tổng giá trị thu về là 1.772.485.804 đồng. Hiện tại EEMC đang phối hợp và đã ủy quyền cho EVNGENCO1 thực hiện chuyển nhượng vốn đầu tư tại NPS.

5. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền, cụ thể như sau:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
----	--------------------------	------	----------

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	19/NQ-HĐQT	14/02/2023	Kết quả xác định giá khởi điểm về phương án chuyển nhượng vốn tại NPS
2	22/NQ-HĐQT	21/02/2023	Thông qua quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty
3	39/NQ-HĐQT	14/03/2023	Chuyển nhượng vốn góp tại VNPD
4	45/NQ-HĐQT	21/03/2024	Ý kiến đối với việc CMCK cổ phiếu TBD
5	58/NQ-HĐQT	04/04/2023	Thông qua quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty
6	64/QĐ-HĐQT	14/04/2023	Thay đổi tên đơn vị chức năng trong Tổng công ty
7	65/NQ-HĐQT	15/04/2023	Thông qua quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty
8	69/NQ-HĐQT	21/04/2023	Giá hạn thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
9	70/NQ-HĐQT	24/04/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
10	71/NQ-HĐQT	25/04/2023	Thông qua quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty
11	106/NQ-HĐQT	13/06/2023	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
12	119/NQ-HĐQT	20/06/2023	Công tác kinh doanh của Tổng công ty
13	120/NQ-HĐQT	20/06/2023	Công tác nhân sự, luân chuyển cán bộ, quy chế nội bộ của Tổng công ty
14	126/NQ-HĐQT	27/06/2023	Ý kiến đối với việc CMCK cổ phiếu TBD
15	139/NQ-HĐQT	10/07/2023	Về việc Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 lần 2
16	156/NQ-HĐQT	25/07/2023	Công tác ĐTXD, lao động, tiền lương, định mức, công tác nhân sự
17	162/NQ-HĐQT	28/07/2023	Bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị
18	163/NQ-HĐQT	28/07/2023	Bổ nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
19	1091/NQ-HĐQT	11/08/1023	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán
20	222/NQ-HĐQT	29/09/2023	Ban hành PPLN năm 2022 của Công ty con
21	223/NQ-HĐQT	29/09/2023	Ban hành PPLN năm 2022 của Công ty con
22	241/NQ-HĐQT	06/11/2023	Ban hành phân công nhiệm vụ TVHĐQT
23	242/NQ-HĐQT	08/11/2023	Về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền
24	256/NQ-HĐQT	05/12/2023	Về việc chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền

Năm 2023, HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý và giám sát hoạt động của EEMC, trong đó quan trọng nhất là việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông 2023 và thực hiện các giải pháp đồng bộ để hoàn thành các nội dung nêu trong Nghị quyết Đại hội.

6. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2023, Ban TGD đã nắm chắc và bám sát các định hướng của HĐQT, tăng cường tiết kiệm chi phí, hợp tác phát triển sản phẩm mới, tìm kiếm thị trường, đảm bảo doanh thu, lợi nhuận kế hoạch do ĐHĐCĐ thường niên 2023 giao, đảm bảo đời sống người lao động, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và bảo toàn vốn CSH.

VI. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và HĐQT, Ban TGD

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.

HĐQT và Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban định kỳ giữa Ban TGD và các cán bộ quản lý;

Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, cử các cán bộ phối hợp làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu.

Ban kiểm soát đã thông báo với HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kế hoạch, kiểm tra, kiểm soát trong năm; phối hợp với các phòng, ban chức năng trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động SXKD tại đơn vị; BKS luôn chủ động lấy ý kiến góp ý đối với các biên bản, các báo cáo kiểm soát, đảm bảo các nội dung được xem xét một cách khách quan, chuẩn xác trước khi ban hành chính thức. Các thông báo kết quả kiểm tra, kiểm soát đều được gửi tới HĐQT, Ban TGD EEMC để chỉ đạo, triển khai khắc phục các kiến nghị của BKS.

Nhìn chung việc phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và các phòng, bộ phận nghiệp vụ được duy trì tốt.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13 ngày 17/6/2020, Điều lệ Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm của BKS trong công tác kiểm tra giám sát tập trung vào các nội dung sau:

1. Thực hiện theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
2. Theo dõi năm tình hình hoạt động SXKD của Tổng Công ty, các CT TNHH MTV và Các Phòng, Ban, Nhà máy, Xí nghiệp của Tổng Công ty phục vụ công tác kiểm soát giúp hoạt động SXKD năm 2024 của Tổng Công ty đạt hiệu quả.
3. Dự kiến kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát:
 - a. Quý I/2024
 - Tổ chức giám sát kiểm kê, kiểm toán BCTC năm 2023.
 - Thẩm định Báo cáo xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
 - Tổ chức kiểm soát đợt 1 năm 2024, thẩm tra BCTC năm 2023 kết hợp soát xét số liệu chuẩn bị báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
 - Thực hiện công tác giám sát thường xuyên, giám sát công bố thông tin, thu thập thông tin chuẩn bị báo cáo giám sát theo quy định.
 - b. Quý II/2024
 - Báo cáo giám sát thường xuyên Quý I/2024.
 - Phối hợp Phòng TCKT EEMC triển khai đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 trình Đại hội cổ đông xem xét quyết định.
 - Tham gia thực hiện Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 với nội dung chính là Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
 - Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 về phân phối lợi nhuận năm 2023, việc chi trả cổ tức năm 2023.
 - Giám sát việc thực hiện khắc phục kiến nghị kiểm toán và kiến nghị của BKS.
 - Thực hiện công tác giám sát thường xuyên, giám sát công bố thông tin, thu thập thông tin chuẩn bị báo cáo 6 tháng 2024.
 - c. Quý III/2024
 - Báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm soát 6 tháng đầu năm 2024.
 - Tổ chức giám sát kiểm toán soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2024.
 - Thực hiện kiểm soát trực tiếp đợt 2 (Nội dung sẽ thông báo cụ thể sau) kết hợp thẩm tra BCTC 6 tháng đầu năm 2024.
 - Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024, tập trung xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024.
 - Giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2023.

- Thực hiện công tác giám sát thường xuyên, giám sát công bố thông tin, thu thập thông tin chuẩn bị báo cáo giám sát Quý III/2024.

d. Quý IV/2024

- Báo cáo giám sát thường xuyên Quý III/2024
 - Theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4/2024,
 - Thu thập số liệu đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, việc khắc phục kiến nghị kiểm soát phục vụ báo cáo tổng kết công tác kiểm soát năm 2024.

- Báo cáo Tổng kết công tác kiểm soát năm 2024, kế hoạch năm 2025.

- Triển khai công tác giám sát kiểm kê phục vụ thẩm tra BCTC năm 2024.

Kế hoạch trên có thể thay đổi phù hợp với điều kiện hoạt động thực tế tại đơn vị trong trường hợp cần thiết.

VIII. Kiến nghị của Ban kiểm soát

1. Theo dõi, cập nhật các quy định mới về công tác quản trị CTCP để đề xuất sửa đổi bổ sung, ban hành các quy chế, quy định nội bộ và tổ chức thực hiện cho phù hợp với quy định hiện hành; Đồng thời, rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về việc huy động vốn phải đảm bảo hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu không quá 3 lần đối với các công ty thành viên trong Quy chế tài chính.

2. EEMC cần chủ động rà soát, quản lý chặt chẽ, trích khấu hao tài sản theo quy định; Tối ưu giá trị hàng tồn kho; Đánh giá lại tài sản, vật tư ứ đọng, chậm luân chuyển, không cần dùng để đưa ra phương án xử lý nhằm thu hồi vốn.

3. EEMC cần đẩy mạnh hơn nữa đối với việc thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ phải thu khó đòi; Rà soát, đối chiếu công nợ phải thu, phải trả, giải quyết dứt điểm các công nợ tồn đọng.

4. EEMC chịu trách nhiệm, chủ động rà soát các khoản thuế để tránh rủi ro bị cơ quan thuế ra quyết định phạt vi phạm hành chính về thuế và phát sinh thêm khoản tiền phạt.

5. EEMC cần bám sát kế hoạch ĐTXD để thực hiện đảm bảo tiến độ, sớm đưa vào sử dụng các hạng mục đầu tư. Trường hợp phát sinh các hạng mục ngoài kế hoạch phải thực hiện các thủ tục theo quy định.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông./.



Nguyễn Hoàng Đông

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: 661/TTr-EEMC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và Ban Kiểm soát thẩm định (BCTC Riêng, hợp nhất);

Hội đồng Quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán (báo cáo kiểm toán độc lập số 0705, 0706/VN1A-HN-BC ngày 26/3/2024).

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Tổng Công ty được công bố thông tin theo quy định và đăng tải đầy đủ trên website Tổng công ty tại địa chỉ: <http://www.eemc.com.vn>.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Website EEMC;
- Lưu: VT, ThK.



Nguyễn Xuân Nam

Số: 0705/VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh - Công ty Cổ phần

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh – Công ty Cổ phần (gọi tắt là “Tổng Công ty”), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2024, từ trang 05 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán đề ngày 21 tháng 3 năm 2023 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.



Phan Ngọc Anh

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1101-2023-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 26 tháng 3 năm 2024

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Lương Tuấn Đạt

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số 4370-2023-001-1



Số: 0706 /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh - Công ty Cổ phần

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh – Công ty Cổ phần (gọi tắt là “Tổng Công ty”), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2024, từ trang 05 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán độc lập đề ngày 21 tháng 3 năm 2023 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.



Phan Ngọc Anh

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1101-2023-001-1

Lương Tuấn Đạt

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 4370-2023-001-1



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 26 tháng 3 năm 2024

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: 662/TTr-EEMC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh – Công ty Cổ phần

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty;
- Căn cứ ý kiến của Ban Kiểm soát tại Tờ trình số: 613/TTr-BKS ngày 16/5/2024 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn một (01) trong năm (05) Công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
5. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam

Hội đồng quản trị Tổng Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách năm (05) đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực trong danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong năm (05) đơn vị kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 và quyết định bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Website EEMC;
- Lưu: VT, ThK.



Nguyễn Xuân Nam

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: 781/TTr-EEMC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty Cổ phần

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty;

- Căn cứ kết quả SXKD năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ như sau:

DVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận được phân phối	173.265,6	
II	Phương án phân phối lợi nhuận	101.573,8	
1	Quỹ Đầu tư phát triển	17.611,0	
2	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thưởng ban điều hành)	550,0	
3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	18.576,0	
4	Cổ tức bằng tiền 20%/mệnh giá	64.836,8	
III	Lợi nhuận còn lại sau phân phối	71.691,8	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Website EEMC;
- Lưu: VT, ThK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Nam

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: 798/TTr-EEMC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty Cổ phần

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của Công ty mẹ như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
I	Kế hoạch SXKD		
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1.906
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	80,8
5	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	21,4
II	Kế hoạch phân phối lợi nhuận		
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển		Tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2024
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi		Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
3	Trích Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thưởng ban điều hành)		Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
4	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	%/mệnh giá	20
III	Kế hoạch ĐTXD, mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị	tỷ đồng	44,19
IV	Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS EEMC		
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	trđ/người/tháng	10,8
2	Lương Thành viên HĐQT kiêm TGD	trđ/người/tháng	52,0
3	Lương TV HĐQT chuyên trách	trđ/người/tháng	46,0

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
4	Thù lao Trưởng BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,6
5	Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,2

- Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS của EEMC năm 2024 là: 2.304,0 triệu đồng.

- Thù lao kế hoạch của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC không chuyên trách được tính theo công việc, thời gian làm việc trong năm và mức thù lao do EEMC xác định tối đa bằng 20% tiền lương của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC chuyên trách tương ứng.

- NDD, TV BKS của EVN tại EEMC kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác thì sẽ được hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất, không được hưởng tiền lương, thù lao của các chức danh quản lý khác.

- Kết thúc năm 2024, căn cứ kết quả thực hiện SXKD, EEMC quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện cho Người quản lý, KSV EEMC theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Website EEMC;
- Lưu: VT, ThK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Nam

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: 799/TTr-EEMC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty Cổ phần

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ văn bản ngày 20/5/2024 của Công ty Cổ phần Thiết bị điện, cổ đông lớn của Tổng Công ty (sở hữu số cổ phần tại ngày 20/5/2024 là: 14.968.133 cổ phần tương ứng 46,17% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết), về việc kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024;

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua việc sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty như sau:

1. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh hiện tại của Tổng Công ty như sau:

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
1	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i> <i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nối D15-D114m, tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>
2	4101	Xây dựng nhà ở	Xây dựng nhà ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
			<i>dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
3	4102	Xây dựng nhà không để ở	Xây dựng nhà không để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
4	4221	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện <i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i> <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
5	4312	Chuẩn bị mặt bằng	Chuẩn bị mặt bằng <i>(Trừ dịch vụ nổ mìn)</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
6	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	<p>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác</p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>
7	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>
8	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	<p>Bán buôn kim loại và quặng kim loại</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
9	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
10	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>
11	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>
12	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề) <i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình,</i>

10	Tái chế phế liệu	3830
11	Xây dựng nhà để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4101
12	Xây dựng nhà không để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4102
13	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4390
14	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>	5510
15	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>	5610
16	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề) <i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i>	7110
17	Xây dựng công trình điện	4221

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
			<p><i>địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i></p>
13	7120	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; <p>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ định giá, thẩm định giá và giám định công nghệ. <p>(Theo Điều 48 Luật chuyển giao công nghệ 2017)</p> <p>(Theo Điều 32, Điều 33, Điều 36 Nghị định 78/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ).</p>	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; <p>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai</p>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
			<i>thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</i>

2. Loại bỏ các ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh lược bỏ	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;	6810
2	Cho thuê xe có động cơ	7710

3. Như vậy, tổng hợp các ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty sau thay đổi như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i> <i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nối D15-D114m; tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>	2511
2	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710 (chính)
4	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
5	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
6	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

	<p><i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i></p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>	
18	<p>Chuẩn bị mặt bằng</p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ nổ mìn</i></p>	4312
19	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4659
20	<p>Bán buôn kim loại và quặng kim loại</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4662
21	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4669
22	<p>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</p>	4933
23	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p><i>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;</i></p> <p><i>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</i></p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng,</i></p>	7120

<p>container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</p>	
--	--

4. Sửa đổi Điều 4 của Điều lệ Tổng Công ty để cập nhật tương ứng các ngành, nghề kinh doanh sau thay đổi của Công ty như Mục 3 nêu trên.

5. Giao cho Ông Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. /.

Nơi nhận:

- HDQT;
- Website EEMC;
- Lưu: VT, ThK.



Nguyễn Xuân Nam